

12
BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 818/QĐ-BQP

Hà Nội, ngày 2 tháng 3 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty 319
hoạt động theo hình thức công ty mẹ – công ty con**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định 104/2008/NĐ-CP ngày 16/9/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 4799/QĐ-BQP ngày 10/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc điều chuyển Tổng công ty 319 thuộc Quân khu 3 về trực thuộc Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kinh tế /Bộ Quốc phòng tại công văn số 268./KT-QLDN ngày 14/3/2012 về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty 319,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này “Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty 319 hoạt động theo hình thức công ty mẹ – công ty con”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3970/QĐ-BQP ngày 21 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty 319.

Khi có sự thay đổi, bổ sung về tổ chức và hoạt động của Tổng công ty 319 do Bộ Quốc phòng giao, hoặc trong quá trình hoạt động, nếu thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Điều lệ, thì Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty 319 báo cáo Thủ trưởng Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.

Điều 3. Cục trưởng Cục Kinh tế, Hội đồng thành viên Tổng công ty 319 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *QTT*

Nơi nhận:

- Cục Kinh tế/BQP;
- Cục Tài chính/BQP;
- Tcty 319 (Q3b);
- Lưu: VT, *1.7*.....b.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Lê Hữu Đức

ĐIỀU LỆ

**Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty 319,
hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 818 /QĐ-BQP ngày 22/ 3 /2012
của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Hình thức pháp lý và tư cách pháp nhân

Tổng công ty 319 là doanh nghiệp kinh tế - quốc phòng 100% vốn Nhà nước, do Bộ Quốc phòng quyết định thành lập, trực tiếp quản lý, hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con.

Tổng công ty được thành lập và hoạt động tại Việt Nam, thực hiện các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

Tổng công ty có tư cách pháp nhân kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, có con dấu riêng, có tài khoản bằng tiền Việt Nam và ngoại tệ.

Tổng công ty có vốn và tài sản riêng, chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ bằng toàn bộ tài sản của Tổng công ty.

Tổng Công ty có quyền sở hữu, sử dụng và định đoạt đối với tên gọi, biểu tượng, thương hiệu của Tổng Công ty theo quy định của pháp luật.

Chủ sở hữu Tổng Công ty chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Tổng công ty trong phạm vi số vốn điều lệ của Tổng công ty.

Điều 2. Tên gọi, trụ sở chính

1. Tên gọi đầy đủ: Tổng công ty 319.
2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
3. Tên giao dịch bằng tiếng Anh: 319 Corporation.
4. Địa chỉ trụ sở chính: Số 147 đường Nguyễn Văn Cừ - quận Long Biên - thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại: (04)3 8274209
 - Fax: (04)3 8731458
5. Biểu tượng (logo) gồm: Họa tiết 2 vòng tròn mở, đan xen nhau, vòng tròn đứng màu xanh đậm, vòng tròn nghiêng màu xanh nhạt; chính giữa có họa

tiết số 319 và ngôi sao màu đỏ. Logo được Cục Bản quyền tác giả - Bộ văn hóa thể thao và du lịch cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả số 1212/2010/QTG ngày 11/5/2010.

6. Tổng Công ty được phép thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước và ngoài nước theo quy định của pháp luật và Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Ngành nghề kinh doanh

1. Sản xuất các cấu kiện kim loại.
2. Buôn bán vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.
3. Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao.
4. Bán buôn gạo.
5. Bốc xếp hàng hóa cảng sông.
6. Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan.
7. Ký túc xá học sinh, sinh viên.
8. Sản xuất giường tủ, bàn ghế bằng gỗ.
9. Sản xuất bao bì bằng gỗ.
10. Khai thác quặng sắt, quặng kim loại quý hiếm.
11. Đại lý du lịch, điều hành tua du lịch.
12. Nhà khách, nhà nghỉ, kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.
13. Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại.
14. Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan.
15. Kiểm tra và phân tích kỹ thuật.
16. Chuẩn bị mặt bằng.
17. Phá dỡ.
18. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
19. Sản xuất nước uống có cồn và không có cồn.
20. Đào tạo nghề và hợp tác lao động với nước ngoài (không bao gồm xuất khẩu lao động).
21. Vận tải đường thủy, đường bộ.
22. Khai thác, sản xuất kinh doanh khoáng sản, đất sét, cao lanh, vật liệu xây dựng, xi măng, gạch ngói và đại lý xăng dầu.
23. Nhập khẩu các loại vật tư, thiết bị, máy móc và phương tiện vận tải phục vụ xây dựng.
24. Lắp đặt thiết bị, dây chuyền công nghệ.
25. Thi công xây lắp, trùng tu, tôn tạo các công trình di tích lịch sử, văn hóa.
26. Thi công xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, thủy điện, đường dây, trạm điện, các công trình ngầm, nhà máy nước.

27. Khảo sát trắc địa công trình, khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế công trình thủy lợi; Thiết kế công trình cầu, đường bộ.

28. Khảo sát, dò tìm xử lý bom mìn, vật nổ.

29. Lập, thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình.

30. Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

31. Thiết kế quy hoạch xây dựng.

32. Giám sát thi công xây dựng các loại công trình dân dụng, công nghiệp, cầu và đường bộ, thủy lợi; Lĩnh vực chuyên môn giám sát: Xây dựng và hoàn thiện.

33. Khai thác đá, cát, sỏi.

34. Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ.

35. Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng, thạch cao.

36. Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và lắp đặt xây dựng khác.

37. Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất.

38. Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng.

Điều 4. Vốn điều lệ và việc tăng giảm vốn điều lệ của Tổng Công ty

1. Vốn điều lệ: 650.000.000.000 đồng (sáu trăm năm mươi tỷ đồng).

2. Tăng giảm vốn điều lệ:

a) Tổng công ty không được giảm vốn điều lệ;

b) Tổng công ty tăng vốn điều lệ bằng việc Chủ sở hữu Tổng công ty đầu tư thêm hoặc huy động thêm vốn góp của tổ chức, cá nhân khác;

c) Chủ sở hữu quyết định hình thức tăng và mức tăng vốn điều lệ. Trường hợp tăng vốn điều lệ bằng việc huy động thêm phần vốn góp của tổ chức, cá nhân khác, Tổng công ty phải đăng ký chuyển đổi thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày thành viên mới cam kết góp vốn vào Tổng công ty;

d) Khi tăng vốn điều lệ, Tổng công ty thực hiện đăng ký lại với cơ quan đăng ký kinh doanh và công bố vốn điều lệ đã điều chỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Hoạt động của tổ chức Đảng, tổ chức chính trị, xã hội trong Tổng công ty

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Tổng công ty hoạt động theo pháp luật và điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Tổ chức chính trị - xã hội trong Tổng công ty hoạt động theo pháp luật và điều lệ của tổ chức mình phù hợp với các quy định của pháp luật, quy định của Bộ Quốc phòng.

Chương II CHỦ SỞ HỮU TỔNG CÔNG TY

Điều 6. Chủ sở hữu Tổng công ty

Nhà nước sở hữu toàn bộ vốn điều lệ của Tổng công ty. Bộ Quốc phòng là đại diện chủ sở hữu thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với Tổng công ty.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu Tổng công ty

1. Quyền của chủ sở hữu

- a) Quyết định nội dung Điều lệ Tổng công ty, sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty;
- b) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Tổng công ty;
- c) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty; bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý Tổng công ty theo quy định của Bộ Quốc phòng về công tác cán bộ trong Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật doanh nghiệp hiện hành;
- d) Quyết định các dự án đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- đ) Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- e) Thông qua hợp đồng vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- g) Quyết định bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;
- h) Quyết định tăng vốn điều lệ của Tổng công ty; chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của Tổng công ty cho tổ chức, cá nhân khác;
- i) Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động kinh doanh của Tổng công ty;
- k) Quyết định việc sử dụng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Tổng công ty;
- l) Quyết định tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản Tổng công ty;
- m) Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của Tổng công ty sau khi Tổng công ty hoàn thành giải thể hoặc phá sản;
- n) Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và quy định của Bộ Quốc phòng.

2. Nghĩa vụ của Chủ sở hữu

a) Góp vốn đầy đủ và đúng hạn như đã cam kết; trường hợp không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Tổng công ty theo vốn điều lệ đã đăng ký;

b) Tuân thủ Điều lệ của Tổng công ty;

c) Xác định và tách biệt tài sản của Chủ sở hữu Tổng công ty và tài sản của Tổng công ty;

d) Tuân thủ quy định của pháp luật về hợp đồng và pháp luật có liên quan trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê và các giao dịch khác giữa Tổng công ty và Chủ sở hữu Tổng công ty.

3. Hạn chế đối với quyền của Chủ sở hữu

a) Chủ sở hữu Tổng công ty chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ số vốn góp ra khỏi Tổng công ty dưới hình thức khác thì Chủ sở hữu sẽ liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Tổng công ty;

Trường hợp chuyển nhượng một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác, Tổng Công ty sẽ đăng ký chuyển đổi thành công ty TNHH hai thành viên trở lên trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày chuyển nhượng;

b) Chủ sở hữu không được rút lợi nhuận khi Tổng Công ty không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản đến hạn khác.

Chương III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỔNG CÔNG TY

Điều 8. Quyền của Tổng công ty

1. Tự chủ kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh, đầu tư, chủ động mở rộng quy mô và ngành, nghề kinh doanh; được Nhà nước khuyến khích, ưu đãi và tạo điều kiện thuận lợi tham gia sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

2. Lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn.

3. Chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và ký kết hợp đồng.

4. Đào tạo, tuyển dụng, thuê và sử dụng lao động theo yêu cầu kinh doanh.

5. Chủ động ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khả năng cạnh tranh.

6. Tự chủ quyết định các công việc kinh doanh và quan hệ nội bộ.

7. Chiếm hữu, sử dụng tài sản của doanh nghiệp.

8. Từ chối mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định.

9. Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

10. Trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

11. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và quy định của Bộ Quốc phòng.

Điều 9. Nghĩa vụ của Tổng công ty

1. Hoạt động kinh doanh theo đúng ngành, nghề đã ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; bảo đảm điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật kinh doanh ngành, nghề kinh doanh có điều kiện.

2. Tổ chức công tác kế toán, lập và nộp báo cáo tài chính trung thực, chính xác, đúng thời hạn theo quy định của pháp luật về kế toán.

3. Đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

4. Bảo đảm quyền, lợi ích của người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, thực hiện chế độ BHXH, BHYT và bảo hiểm khác cho người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm.

5. Bảo đảm và chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa, dịch vụ theo tiêu chuẩn đã đăng ký hoặc công bố.

6. Thực hiện chế độ thống kê theo quy định của pháp luật về thống kê; định kỳ báo cáo đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo mẫu quy định; khi phát hiện các thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.

7. Chịu trách nhiệm trước Chủ sở hữu về việc sử dụng vốn đầu tư, góp vốn thành lập công ty con, công ty liên kết và các hình thức đầu tư khác ra ngoài công ty.

8. Trích nộp lợi nhuận sau thuế về Chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật và của Bộ Quốc phòng.

9. Xây dựng và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; ký kết và thực hiện các hợp đồng dân sự, thương mại với các đối tác phù hợp với nhiệm vụ Chủ sở hữu giao và nhu cầu của thị trường.

10. Kinh doanh có lãi, đảm bảo chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn do Chủ sở hữu giao.

11. Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh.

12. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định của Bộ Quốc phòng.